TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 42/2019/DS-ST Ngày: 10-10-2019 V/v tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Chiếm

Ông Phạm Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Toàn Vẹn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 93/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2019/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty VP;

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà R, Số 9 Đường Đ Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lô Bằng G, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên, là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của ông Lô Bằng G: Bà Nguyễn Thị Thanh T1, chức vụ: Trưởng nhóm tố tụng - Phòng Thu hồi nợ pháp lý - Trung tâm thu hồi nợ, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 29/8/2018).

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thanh T1: Ông Trần Trường G, sinh năm 1988; địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà C, Số 20 đường C1, Phường 12, quận T2, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 31/10/2018).

- *Bị đơn*: Ông Hà Văn S, sinh năm 1968; cư trú tại: Số 289, Ấp M, xã H, thành phố T, tỉnh Long An.

(Ông G và ông S đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 31/10/2018 của nguyên đơn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của ông Trần Trường G, đại diện Công ty VP trình bày:

Công ty VP đã cấp tín dụng cho ông Hà Văn S căn cứ vào Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, ông Hà Văn S vay tiền của Công ty VP, cụ thể như sau:

Vào ngày 02/12/2015, ông Hà Văn S có ký hợp đồng tín dụng số 20511207-50000-1216 với Công ty VP để vay số tiền 18.900.000 đồng, lãi suất 3,75%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết, ông S thanh toán cho Công ty VP số tiền trên trong thời hạn 30 tháng, mỗi tháng là 1.066.000 đồng, tháng cuối cùng là 1.018.000 đồng, thanh toán vào ngày 09 hàng tháng, bắt đầu thanh toán từ ngày 19/01/2016.

Sau khi vay, ông S đã thanh toán cho Công ty VP được 07 lần với số tiền 7.450.000 đồng. Từ ngày 23/8/2016 đến nay, ông S không thanh toán nợ cho Công ty VP. Ông S đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký. Công ty VP đã nhiều lần liên hệ với ông S và tạo điều kiện cho ông S thanh toán nợ nhưng ông S không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Đại diện Công ty VP yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông S trả số tiền nợ gốc là 16.228.115 đồng, và nợ lãi chậm trả trong hạn là 8.253.885 đồng, tổng cộng là 24.482.000 đồng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo cho ông Hà Văn S biết Toà án có thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện của Công ty VP đối với ông S theo quy định pháp luật nhưng ông S không đến Tòa án và cũng không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án về việc khởi kiện của Công ty VP. Vụ án không tiến hành hòa giải được theo Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát cho rằng:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa, việc chấp hành pháp luật của các đương sự từ khi thụ lý và trong quá trình xét xử tại phiên tòa đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và đại diện nguyên đơn có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp với Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ vào Điều 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005 và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn do ông Trần Trường G đại diện buộc ông Hà Văn S phải trả nợ vay cho Công ty VP số tiền nợ gốc, nợ lãi tổng cộng là 24.482.000 đồng. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Công ty VP khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản với ông Hà Văn S, đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Hà Văn S có nơi cư trú tại thành phố T, tỉnh Long An nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

[2] Về việc xét xử vắng mặt mặt của đại diện nguyên đơn và bị đơn: Vào ngày 18/9/2019, đại diện nguyên đơn ông Trần Trường G có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên tòa; bị đơn ông Hà Văn S đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định Điều 179 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng bị đơn vắng mặt không lý do. Tòa án xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn Công ty VP do ông Trần Trường G đại diện thấy rằng: Căn cứ Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng do Công ty VP ký kết với ông S vào ngày 01/12/2015 thể hiện ông S có vay số tiền 18.900.000 đồng, lãi suất 3,75%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết, ông S phải trả số tiền vay cho Công ty VP trong 30 tháng, mỗi tháng là 1.066.000 đồng, tháng cuối cùng là 1.018.000 đồng, thanh toán vào ngày 09 hàng tháng, bắt đầu thanh toán từ ngày 19/01/2016. Như vậy, giữa Công ty VP với ông Hà Văn S đã thiết lập hợp đồng vay có kỳ hạn và có thoả thuận lãi suất được quy định tại Điều 471 và Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005, Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010. Sau khi vay đến ngày 23/8/2016, ông S có trả được số tiền tổng cộng là 7.450.000 đồng, trong đó tiền gốc là 2.761.885 đồng, tiền lãi là 4.688.115 đồng, hiện còn nợ gồm nợ gốc là 16.228.115 đồng và nợ lãi chậm trả trong hạn là 8.253.885 đồng. Do ông S đã vi phạm hợp đồng không trả số tiền vay như thỏa thuận trong hợp đồng, Công ty VP đã nhiều lần yêu cầu ông S trả nợ và Tòa án đã nhiều lần thông báo ông S đến tham gia giải quyết vụ án nhưng ông S không hợp tác và không có thiện chí trả nợ. Do đó, Công ty VP khởi kiện yêu cầu ông S trả cho Công ty VP số tiền vay gồm nợ gốc là 16.228.115 đồng và nợ lãi chậm trả trong hạn là 8.253.885 đồng, tổng cộng 24.482.000 đồng là có căn cứ.

[4] Từ nhận định trên, buộc ông Hà Văn S phải trả cho Công ty VP số tiền vay gồm nợ gốc là 16.228.115 đồng và nợ lãi chậm trả trong hạn là 8.253.885 đồng, tổng cộng là 24.482.000 đồng.

[5] Về án phí sơ thẩm: ông Hà Văn S phải chịu án phí theo quy định về án phí, lệ phí Toà án.

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về thủ tục tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, Điều 227, 228, 147, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều: 471, 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty VP do ông Trần Trường G đại diện đối với ông Hà Văn S về việc tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản.

1.1. Buộc ông Hà Văn S phải trả cho Công ty VP số tiền vay gồm nợ gốc là 16.228.115 (Mười sáu triệu hai trăm hai mươi tám nghìn một trăm mười lăm) đồng và nợ lãi chậm trả trong hạn là 8.253.885 (Tám triệu hai trăm năm mươi ba nghìn tám trăm tám mươi lăm) đồng, tổng cộng là 24.482.000 (Hai mươi bốn triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn) đồng.

1.2. Từ ngày 11/10/2019, ông Hà Văn S còn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi theo lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng với Công ty VP tương ứng với số nợ gốc và thời gian chậm trả đến khi thi hành xong.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Ông Hà Văn S phải chịu 1.224.100 (Một triệu hai trăm hai mươi bốn nghìn một trăm) đồng án phí sung ngân sách Nhà nước.

2.2. Công ty VP không phải chịu án phí, hoàn trả cho Công ty VP số tiền tạm ứng án phí là 612.015 (Sáu trăm mười hai nghìn không trăm mười lăm đồng) do ông Trần Trường G nộp theo biên lai thu số 0002868 ngày 17/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Long An.

3. Về quyền kháng cáo: Đại diện nguyên đơn và bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- Viện KSND tp T;
- Chi cục THADS tp T;
- Các đương sự (02);
- Lưu: Án văn, hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Huỳnh Thị Phượng